HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
LIÊN MINH CHÂU ÂU
VỀ VIỆC
THIẾT LẬP KHUÔN KHỔ THAM GIA CỦA VIỆT NAM
VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG
CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (dưới đây được gọi là 'Việt Nam') là một Bên, và

LIÊN MINH CHÂU ÂU (dưới đây được gọi là 'EU') là một Bên,

Dưới đây được gọi chung là "các Bên",

Xét các yếu tố sau:

Trong khuôn khổ Chính sách An ninh và Phòng thủ chung, EU có quyền quyết định hoạt động trong lĩnh vực quản lý khủng hoảng nêu tại các Khoản 1, Điều 42 và Khoản 1, Điều 43 của Hiệp ước về EU, theo nghị quyết của Hội đồng châu Âu.

Việt Nam và EU nhận thấy tầm quan trọng của nền hòa bình thế giới đối với sự phát triển của tất cả các quốc gia và duy trì cam kết đóng góp bảo đảm hòa bình và an ninh tại mỗi khu vực và trên thế giới, dựa trên các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc.

Xét cam kết giữa các Bên nhằm tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực liên quan đến an ninh và quốc phòng, nhận thấy nguồn lực và khả năng của Việt Nam có thể được sử dụng trong các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU.

Việt Nam và EU mong muốn thiết lập các điều kiện chung về sự tham gia của Việt Nam trong hoạt động quản lý khủng hoảng của EU bằng một

hiệp định trong đó bao gồm các khuôn khổ đối với khả năng tham gia của Việt Nam, thay vì xác định các điều kiện trong từng trường hợp cụ thể đối với từng hoạt động.

Một hiệp định như vậy sẽ không ảnh hưởng đến quyền tự quyết của EU, và không ảnh hưởng đến bản chất quyết định của Việt Nam là tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng nào đó của EU dựa trên cân nhắc đối với từng trường hợp cụ thể.

EU sẽ quyết định về việc mời các quốc gia thứ ba tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng của EU. Việt Nam có thể chấp thuận lời mời của EU và đề xuất đóng góp. Trong trường hợp đó, EU sẽ quyết định về việc chấp thuận đề xuất đóng góp đó của Việt Nam.

ĐÃ THỎA THUẬN NHƯ SAU:

PHẦN I
CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1
Các quyết định về tham gia

1. Sau khi EU có quyết định mời Việt Nam tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trong khuôn khổ thực thi Hiệp định này, Việt Nam cần thông báo cho EU quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc tham gia, bao gồm đề xuất đóng góp của Việt Nam.

2. EU sẽ đánh giá về đề xuất đóng góp trên thông qua tham vấn với Việt Nam.

3. EU sẽ gửi cho Việt Nam, sớm nhất có thể, dự kiến ban đầu về khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động nhằm hỗ trợ Việt Nam xây dựng đề xuất về việc đóng góp.

4. EU sẽ thông báo cho Việt Nam bằng văn bản về kết quả đánh giá và quyết định về đề xuất đóng góp của Việt Nam để khẳng định sự tham gia của Việt Nam, phù hợp với các quy định của Hiệp định này.

5. Đề xuất của Việt Nam theo quy định tại Khoản 1 và sự chấp thuận đề xuất đó của EU theo quy định tại Khoản 4 sẽ thiết lập các điều khoản cơ bản để thực thi Hiệp định này đối với từng trường hợp hoạt động quản lý khủng hoảng cụ thể.

6. Sau khi các Bên tham vấn, Việt Nam có thể rút toàn bộ hoặc một phần sự tham gia khỏi hoạt động quản lý khủng hoảng của EU vào bất kỳ thời điểm nào, dựa trên quyết định của mình hoặc căn cứ vào yêu cầu của EU.

Điều 2

Khuôn khổ

1. Việt Nam sẽ hỗ trợ Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU về việc EU quyết định tiến hành hoạt động quản lý khủng hoảng và các Nghị quyết khác của Hội đồng EU về việc mở rộng các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, phù hợp với các quy định của Hiệp định này và các thỏa thuận thực hiện cần thiết.

2. Việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động quản lý khủng hoảng của EU sẽ không ảnh hưởng đến quyền tự quyết của EU.

Điều 3

Địa vị pháp lý của nhân sự và lực lượng của Việt Nam

1. Địa vị pháp lý của các nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU và/hoặc các lực lượng của Việt Nam tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU sẽ được quy định trong một thỏa thuận liên quan (nếu được ký kết) về địa vị pháp lý của lực lượng/phái bộ hoặc trong văn bản quy định liên quan giữa EU và (các) quốc gia nơi diễn ra hoạt động. Việt Nam sẽ được thông báo về các thỏa thuận hoặc văn bản đó.

2. Địa vị pháp lý của nhân sự Việt Nam tại các sở chỉ huy hoặc trung tâm chỉ huy nằm bên ngoài (các) quốc gia mà EU triển khai hoạt động quản lý khủng hoảng sẽ được quy định phù hợp trong các thỏa thuận giữa sở chỉ huy và các trung tâm chỉ huy liên quan với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

3. Không ảnh hưởng đến thỏa thuận về địa vị pháp lý của các lực lượng/phái bộ được quy định tại Khoản 1, Việt Nam thực thi quyền pháp lý đối với các nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU. Khi các lực lượng của Việt Nam hoạt động trên tàu hoặc máy bay của một quốc gia thành viên EU, quốc gia này có thể thực hiện quyền pháp lý đối với nhân sự Việt Nam theo các thỏa thuận hiện có và/hoặc sẽ ký kết, phù hợp với luật pháp và các quy định của quốc gia đó cũng như luật pháp quốc tế.

4. Việt Nam có trách nhiệm trả lời các khiếu nại có liên quan hoặc xuất phát từ nhân sự của Việt Nam khi tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng của EU và có trách nhiệm tiến hành các biện pháp, cụ thể là biện pháp pháp lý hoặc kỷ luật đối với các nhân sự trên, phù hợp với luật pháp và các quy định của Việt Nam.

5. Các Bên đồng ý không đưa ra bất kỳ khiếu nại nào, ngoài các khiếu nại được ấn định trong thỏa thuận, chống lại nhau về thiệt hại, mất mát hoặc phá hủy tài sản do một Bên sở hữu hoặc vận hành, hoặc chấn thương hoặc tử vong của nhân

sự của một Bên trong thực hiện các nhiệm vụ chính thức liên quan đến các hoạt động nêu trong Hiệp định này, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm. Trong trường hợp xảy ra sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm như vậy, các Bên sẽ giải quyết bằng biện pháp ngoại giao.

6. Việt Nam cam kết tuyên bố không khiếu nại bất kỳ quốc gia thành viên EU nào cùng tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, và sẽ thực hiện điều này khi ký Hiệp định.

7. EU cam kết rằng các quốc gia thành viên tuyên bố không khiếu nại Việt Nam khi tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU và sẽ thực hiện điều này khi ký Hiệp định.

Điều 4

Bảo mật thông tin

1. Việt Nam sẽ thực hiện các biện pháp thích hợp để đảm bảo rằng thông tin được phân loại bảo mật của EU được bảo vệ phù hợp với các quy định về an ninh của Hội đồng EU, tại Nghị quyết số 2013/488/ EU[1] của Hội đồng và phù hợp với các hướng dẫn khác do các cơ quan có thẩm quyền ban hành, bao gồm Tư lệnh chỉ huy hoạt động EU liên quan đến một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU, hoặc Trưởng Phái bộ liên quan đến một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Trường hợp các Bên ký kết một thỏa thuận về quy trình an ninh đối với việc trao đổi các thông tin được phân loại mật, thỏa thuận đó sẽ được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng của EU.

PHẦN II

CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ THAM GIA HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG DÂN SỰ

Điều 5

Nhân sự tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU

1. Việt Nam:

(a) Đảm bảo rằng các nhân sự được cử tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU sẽ thực hiện nhiệm vụ tuân thủ theo:

---

[1] (') Nghị quyết số 2013/488/EU ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Hội đồng EU về quy tắc bảo mật các thông tin được phân loại mật của EU (OJ L 274, 15.10.2013, tr. 1).

(i) Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU và các sửa đổi liên quan được đề cập trong Khoản 1, Điều 2;

(ii) Kế hoạch hoạt động;

(iii) Các thỏa thuận thực hiện được áp dụng;

(iv) Các chính sách được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU;

(b) Kịp thời thông báo cho Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Nhân sự của Việt Nam được cử tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU phải trải qua kiểm tra y tế, tiêm chủng và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp chứng nhận có sức khỏe phù hợp với nhiệm vụ; các nhân sự này cần phải cung cấp bản sao chứng nhận sức khỏe trên.

3. Nhân sự của Việt Nam sẽ thực hiện nhiệm vụ và ứng xử với tinh thần đặt lợi ích của hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU lên trên và tuân thủ theo các chuẩn cao nhất về ứng xử đã được quy định trong các chính sách áp dụng đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

Điều 6

Quy trình chỉ huy

1. Nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU vẫn đặt dưới quyền chỉ huy tuyệt đối của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

2. Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự sẽ thực hiện quyền điều hành đối với tất cả các nhân sự tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. Thỏa thuận thực hiện liên quan đến vấn đề này giữa Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự với các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam sẽ có hiệu lực trước khi triển khai nhân sự.

3. Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự sẽ chịu trách nhiệm và thực thi quyền chỉ huy và điều hành đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU ở cấp chiến lược.

4. Trưởng Phái bộ chịu trách nhiệm và thực thi quyền chỉ huy và điều hành đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU tại thực địa và thực hiện việc quản lý hàng ngày.

5. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 2, Việt Nam có quyền và nghĩa vụ trong quản lý hàng ngày đối với hoạt động quản lý khủng hoảng, tương tự như các nước thành viên EU khác tham gia vào hoạt động.

6. Trưởng Phái bộ có trách nhiệm quản lý kỷ luật đối với nhân sự tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. Việt Nam có trách nhiệm áp dụng các biện pháp, bao gồm biện pháp kỷ luật hoặc pháp lý, đối với các nhân sự của Việt Nam, phù hợp với luật pháp, quy định và chính sách của mình.

7. Việt Nam sẽ chỉ định Đầu mối liên lạc về đội ngũ nhân sự (NPC) của Việt Nam để đại diện cho đội ngũ nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. NPC sẽ báo cáo với Trưởng Phái bộ về các vấn đề liên quan, ảnh hưởng đến chiến dịch và có trách nhiệm duy trì kỷ luật hàng ngày đối với các nhân sự Việt Nam.

8. EU sẽ đưa ra quyết định kết thúc hoạt động quản lý khủng hoảng, sau khi tham vấn với Việt Nam trong trường hợp Việt Nam vẫn còn đóng góp cho hoạt động quản lý khủng hoảng của EU vào thời điểm hoạt động đó chấm dứt.

Điều 7

Các vấn đề tài chính

1. Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều 8, ngoài các chi phí được xác định trong ngân sách hoạt động, Việt Nam sẽ đảm bảo mọi chi phí liên quan đến việc tham gia của mình vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Trong trường hợp xảy ra tử vong, chấn thương, mất mát hoặc thiệt hại đối với thể nhân hoặc pháp nhân tại các quốc gia mà EU đang triển khai hoạt động, các vấn đề về trách nhiệm pháp lý và bồi thường của Việt Nam (nếu có) sẽ được xác định bởi các điều kiện thống nhất được áp dụng về địa vị pháp lý đối với phái bộ, phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 3 hoặc các điều khoản có hiệu lực thay thế khác.

Điều 8

Đóng góp vào ngân sách hoạt động

1. Phù hợp với quy định tại Khoản 4, căn cứ vào khả năng của Việt Nam và trên cơ sở quyết định về việc tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 1, Việt Nam sẵn sàng đóng góp vào ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động sẽ được tính toán dựa trên một trong hai công thức sau; công thức nào đưa ra số tiền thấp hơn sẽ được áp dụng:

(a) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa tổng thu nhập quốc dân (GNI) của Việt Nam với tổng các GNI của tất cả các quốc gia đóng góp vào ngân sách của hoạt động; hoặc

(b) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam tham gia vào hoạt động với tổng số nhân sự của tất cả các quốc gia thành viên tham gia vào hoạt động.

3. Ngoài quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Việt Nam sẽ không phải đóng góp vào kinh phí để đảm bảo phụ cấp hàng ngày cho nhân sự của các quốc gia thành viên EU.

4. Ngoài quy định tại Khoản 1, EU sẽ miễn trừ đóng góp tài chính cho Việt Nam đối với một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự cụ thể khi:

(a) EU xác định rằng Việt Nam có sự đóng góp quan trọng và sự đóng góp này là thiết yếu cho hoạt động đó; hoặc

(b) GNI bình quân đầu người của Việt Nam không vượt quá GNI của bất kỳ quốc gia thành viên EU nào.

5. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, bất cứ thỏa thuận nào về việc đóng góp của Việt Nam cho ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU sẽ được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên. Thỏa thuận như trên sẽ bao gồm tối thiểu các điều khoản về:

(a) Số tiền đóng góp;

(b) Phương thức thanh toán; và

(c) Thủ tục kiểm toán.

PHẦN III

CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ THAM GIA HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG QUÂN SỰ CỦA EU

Điều 9

Tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU

1. Việt Nam đảm bảo rằng các lực lượng và nhân sự của Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU sẽ thực hiện nhiệm vụ tuân thủ theo:

(i) Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU và các sửa đổi có liên quan phù hợp với Khoản 1, Điều 2;

(ii) Kế hoạch hoạt động;

(iii) Các thỏa thuận thực hiện được áp dụng; và

(iv) Các chính sách được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

2. Việt Nam sẽ kịp thời thông báo cho Tư lệnh chỉ huy hoạt động của

EU về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động.

3. Nhân sự của Việt Nam sẽ thực hiện nhiệm vụ và ứng xử với tinh thần đặt lợi ích của hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU lên trên và tuân thủ theo các chuẩn cao nhất về ứng xử đã được quy định trong các chính sách áp dụng đối với hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

Điều 10

Quy trình chỉ huy

1. Các lực lượng và nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU vẫn đặt dưới quyền chỉ huy tuyệt đối của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

2. Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU sẽ thực hiện quyền chỉ huy và/hoặc quản lý ở cấp chiến dịch và chiến thuật đối với tất cả các lực lượng và nhân sự của các nước tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU. Thỏa thuận thực hiện liên quan đến vấn đề này giữa Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU và các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam sẽ có hiệu lực trước khi triển khai nhân sự.

3. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 2, Việt Nam có quyền và nghĩa vụ trong việc quản lý hàng ngày đối với hoạt động quản lý khủng hoảng, tương tự như các quốc gia thành viên EU khác tham gia vào hoạt động.

4. Thông qua tham vấn với Việt Nam, Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU có thể yêu cầu Việt Nam rút sự đóng góp vào bất cứ thời điểm nào.

5. Việt Nam sẽ bổ nhiệm một đại diện quân sự cao cấp (SMR) để đại diện cho đội ngũ nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU. Đại diện này sẽ tham vấn với Tư lệnh Lực lượng EU về tất cả các vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động và có trách nhiệm duy trì kỷ luật của đội ngũ nhân sự của Việt Nam.

Điều 11

Các vấn đề tài chính

1. Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều 12 của Hiệp định, Việt Nam sẽ đảm bảo mọi chi phí liên quan tới việc tham gia của mình vào hoạt động, trừ trường hợp các chi phí được đảm bảo từ nguồn ngân sách chung theo Khoản 1, Điều 2, cũng như trong Nghị quyết của Hội đồng EU số (CFSP)

2015/528[2].

2. Trong trường hợp xảy ra tử vong, chấn thương, mất mát hoặc thiệt hại đối với thể nhân hoặc pháp nhân tại các quốc gia mà EU đang triển khai hoạt động, các vấn đề về trách nhiệm pháp lý và bồi thường của Việt Nam (nếu có) sẽ được xác định bởi các điều kiện thống nhất được áp dụng về địa vị pháp lý đối với các lực lượng, phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 3 hoặc các điều khoản có hiệu lực thay thế khác.

Điều 12

Đóng góp vào ngân sách hoạt động

1. Phù hợp với quy định tại Khoản 3, căn cứ vào khả năng của Việt Nam và trên cơ sở quyết định về việc tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 1, Việt Nam sẵn sàng đóng góp vào ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

2. Khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động sẽ được tính toán dựa trên một trong hai công thức sau; công thức nào đưa ra số tiền thấp hơn sẽ được áp dụng:

(a) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa tổng thu nhập quốc dân (GNI) của Việt Nam với tổng các GNI của tất cả các quốc gia đóng góp vào ngân sách của hoạt động; hoặc

(b) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam tham gia vào hoạt động với tổng số nhân sự của tất cả các quốc gia thành viên tham gia vào hoạt động.

Nếu sử dụng công thức tính theo điểm (b) và Việt Nam chỉ cử nhân sự tham gia vào Sở chỉ huy hoạt động hoặc Sở chỉ huy Lực lượng, sẽ áp dụng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam và tổng số nhân sự tại Sở chỉ huy tương ứng. Trong các trường hợp khác, sẽ áp dụng tỷ lệ giữa tổng số nhân sự của Việt Nam và tổng số nhân sự tham gia hoạt động.

3. Không ảnh hưởng đến quy định tại Khoản 1 trên đây, EU miễn trừ đóng góp tài chính cho Việt Nam đối với một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự cụ thể khi:

(a) EU xác định rằng Việt Nam có sự đóng góp quan trọng và sự đóng góp này là thiết yếu cho hoạt động đó; hoặc

---

[2] Nghị quyết của Hội đồng số (CFSP) 2015/528 ngày 27/3/2015 thiết lập cơ chế quản lý nguồn tài chính đảm bảo chi phí chung cho hoạt động của EU trong trường có các yếu tố quân sự hoặc quốc phòng (Athena) và Nghị quyết 2011/871/CFSP (OJEU L 84, 28.3.2015, p.39).

(b) GNI bình quân đầu người của Việt Nam không vượt quá GNI của bất kỳ quốc gia thành viên EU nào.

4. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, bất cứ thỏa thuận nào về việc đóng góp của Việt Nam cho ngân sách hoạt động sẽ được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên. Thỏa thuận như trên sẽ bao gồm tối thiểu các điều khoản về:

(a) Số tiền đóng góp;

(b) Phương thức thanh toán; và

(c) Thủ tục kiểm toán.

PHẦN IV
CÁC ĐIỀU KHOẢN CUỐI

Điều 13
Các thoả thuận thực hiện Hiệp định

Không ảnh hưởng đến quy định tại Khoản 5, Điều 8 và Khoản 4, Điều 12, các thoả thuận kỹ thuật và hành chính cần thiết cho việc thực hiện Hiệp định này có thể được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên.

Điều 14
Cơ quan có thẩm quyền

Trong khuôn khổ Hiệp định này, cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam là Bộ Quốc phòng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp EU được thông báo khác.

Điều 15
Không tuân thủ Hiệp định

Trong trường hợp một trong hai Bên không tuân thủ các nghĩa vụ theo Hiệp định này, Bên còn lại có quyền chấm dứt hiệu lực của Hiệp định thông qua thông báo bằng văn bản trước một tháng.

Điều 16
Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp liên quan đến việc diễn giải hoặc áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng biện pháp ngoại giao giữa các Bên.

Điều 17

Hiệu lực, thời hạn và chấm dứt

1. Hiệp định có hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng đầu tiên sau khi các Bên thông báo cho nhau về việc hoàn tất các thủ tục pháp lý nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định sẽ được xem xét lại theo đề nghị của một trong các Bên.

3. Hiệp định có thể được sửa đổi trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên. Việc sửa đổi sẽ có hiệu lực theo quy trình được quy định tại Khoản 1.

4. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực nếu một trong hai Bên thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản. Trong trường hợp đó, Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày một Bên nhận được thông báo từ Bên còn lại.

DƯỚI SỰ CHỨNG KIẾN, những người có tên dưới đây được uỷ quyền của mỗi Bên, đã ký Hiệp định.

Ký tại Brussels, Vương quốc Bỉ, vào ngày 17 tháng 10 năm 2019, thành hai bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp xảy bất đồng liên quan đến diễn giải Hiệp định này, bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT LIÊN MINH CHÂU ÂU**
Đại tướng Ngô Xuân Lịch Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Bà Federica Mogherini Phó Chủ tịch Ủy ban Châu Âu

VĂN BẢN TUYÊN BỐ

TUYÊN BỐ CỦA CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN EU PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 5, ĐIỀU 3

"Các quốc gia thành viên EU áp dụng Nghị quyết của Hội đồng EU về một hoạt động quản lý khủng hoảng cụ thể của EU mà Việt Nam tham gia, sẽ cố gắng hết mức có thể, trong phạm vi hệ thống luật pháp cho phép, không đưa ra khiếu nại đối với Việt Nam về các trường hợp chấn thương, tử vong của nhân sự, hoặc thiệt hại, mất mát đối với tài sản thuộc sở hữu của họ và được sử dụng trong các hoạt động quản lý khủng hoảng EU nếu như chấn thương, tử vong, thiệt hại hoặc mất mát đó:

- Do nhân sự Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU gây ra, trong khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm; hoặc

- Phát sinh từ việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Việt Nam, miễn là tài sản đó được sử dụng cho hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm trong việc sử dụng các tài sản của nhân sự Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU."

TUYÊN BỐ CỦA VIỆT NAM

PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 5, ĐIỀU 3

"Việt Nam đồng ý tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, sẽ nỗ lực hết mức có thể, trong phạm vi hệ thống luật pháp nội bộ cho phép, không đưa ra khiếu nại đối với bất kỳ quốc gia nào tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU về các trường hợp chấn thương, tử vong của nhân sự, hoặc thiệt hại, mất mát đối với tài sản thuộc sở hữu của Việt Nam và được sử dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng EU nếu như chấn thương, tử vong, thiệt hại hoặc mất mát đó:

- Do nhân sự EU tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng gây ra, trong khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm; hoặc

- Phát sinh từ việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của EU, miễn là tài sản đó được sử dụng cho hoạt động quản lý khủng hoảng, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm trong việc sử dụng tài sản của nhân sự EU tham gia hoạt động quản lý khủng."

AGREEMENT
BETWEEN THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM AND THE EUROPEAN UNION ESTABLISHING A FRAMEWORK FOR THE PARTICIPATION OF VIET NAM IN EUROPEAN UNION CRISIS MANAGEMENT OPERATIONS

THE EUROPEAN UNION (the "Union" or the "EU") of the one part, and VIET NAM of the other part, hereinafter jointly referred to as the "Parties",

WHEREAS:

(1) In the framework of its Common Security and Defence Policy, the European Union may decide to undertake crisis management operations which may include the tasks set out in Articles 42(1) and 43(1) of the Treaty on European Union, as decided by the Council.

(2) Viet Nam and the EU recognise the importance of world peace for the development of all States, and remain committed to contributing towards maintaining peace and security in their respective neighbourhood and in the broader world, based on the principles of the United Nations Charter.

(3) Considering the commitment between the Parties to strengthening their cooperation in matters concerning security and defence, and recognising that the capabilities and abilities of Viet Nam could be used in EU crisis management operations.

(4) Viet Nam and the EU wish to set down general conditions regarding the participation of Viet Nam in EU crisis management operations in an agreement establishing a framework for such possible future participation, rather than defining those conditions on a case-by-case basis for each operation concerned.

(5) Such an agreement should be without prejudice to the decision-making autonomy of the Union, and should not prejudge the case-by-case nature of the decision by Viet Nam to participate in an EU crisis management operation.

(6) The Union will decide whether third States will be invited to participate in an EU crisis management operation. Viet Nam may accept the invitation by the Union and offer its contribution. In such a case, the Union will decide on the acceptance of the proposed contribution,

HAVE AGREED AS FOLLOWS:

SECTION I

GENERAL PROVISIONS

ARTICLE 1

Decisions relating to participation

1. Following the decision of the Union to invite Viet Nam to participate in an EU crisis management operation, Viet Nam shall, in the implementation of this Agreement, communicate the decision of its competent authority regarding its participation, including its proposed contribution, to the European Union.

2. The assessment by the Union of the proposed contribution by Viet Nam shall be conducted in consultation with the latter.

3. The Union shall provide Viet Nam with an early indication of the likely contribution to the common costs of the operation as soon as possible with a view to assisting Viet Nam in the formulation of its offer.

4. The Union shall communicate the outcome of its assessment and decision on the proposed Viet Nam's contribution to Viet Nam in writing, with a view to securing the participation of Viet Nam, in accordance with the provisions of this Agreement.

5. The offer by Viet Nam pursuant to paragraph 1, and its acceptance by the EU pursuant to paragraph 4, shall constitute the basis for the application of this Agreement to each specific crisis management operation.

6. Viet Nam may, on its own initiative or at the request of the Union, and following consultations between the Parties, withdraw wholly or in part, at any time, from participation in an EU crisis management operation.

ARTICLE 2

Framework

1. Viet Nam shall associate itself with the relevant Council Decision by which the Council of the European Union decides that the Union will conduct a crisis management operation, and with any other Decision by which the Council of the European Union decides to extend an EU crisis management operation, in accordance with the provisions of this Agreement and any required implementing arrangements.

2. The contribution of Viet Nam to an EU crisis management operation shall be without prejudice to the decision-making autonomy of the Union.

ARTICLE 3

Status of personnel and forces of Viet Nam

1. The status of personnel seconded to an EU civilian crisis management operation and/or of the forces contributed to an EU military crisis management operation by Viet Nam shall be governed by the relevant agreement on the status of forces/mission, if such is concluded, or by any other arrangement between the Union and the State(s) in which the operation is conducted. Viet Nam shall be informed thereof.

2. The status of personnel contributed to headquarters or command elements located outside the State(s) in which the EU crisis management operation takes place shall be governed by arrangements between the headquarters and command elements concerned and the competent authorities of Viet Nam.

3. Without prejudice to the agreement on the status of forces/mission referred to in paragraph 1, Viet Nam shall exercise jurisdiction over its personnel participating in the EU crisis management operation. Where the forces of Viet Nam operate on board of a vessel or aircraft of a Member State of the European Union, that Member State may exercise jurisdiction subject to any existing and/or future agreements, and in accordance with its laws and regulations and with international law.

4. Viet Nam shall be responsible for answering any claims linked to the participation in an EU crisis management operation, from or concerning any of its personnel and shall be responsible for bringing any action, in particular legal or disciplinary, against any of its personnel in accordance with its laws and regulations.

5. The Parties agree to waive any and all claims, other than contractual claims, against each other for damage to, loss of, or destruction of assets owned or operated by either Party, or injury or death of personnel of either Party, arising out of the performance of their official duties in connection with activities under this Agreement, except in the case of gross negligence or wilful misconduct. Any case of gross negligence or wilful misconduct shall be settled by diplomatic means between the Parties.

6. Viet Nam undertakes to make a declaration as regards the waiver of claims against any State participating in an EU crisis management operation in which Viet Nam participates, and to do so when signing this Agreement.

7. The Union undertakes to ensure that the Member States of the European Union make a declaration as regards the waiver of claims for any future participation of Viet Nam in an EU crisis management operation, and to do so when signing this Agreement.

ARTICLE 4

Classified information

1. Viet Nam shall take appropriate measures to ensure that EU classified information is protected in accordance with the Council security rules for protecting EU classified information, contained in Council Decision 2013/488/EU[1], and in accordance with further guidance issued by competent authorities, including by the EU Operation Commander concerning an EU military crisis management operation, or by the Head of Mission concerning an EU civilian crisis management operation.

2. Where the Parties conclude an agreement on security procedures for the exchange of classified information, such agreement shall apply in the context of an EU crisis management operation.

---

1 Council Decision 2013/488/EU of 23 September 2013 on the security rules for protecting EU classified information (OJ EU L 274, 15.10.2013, p. 1).

SECTION II

PROVISIONS ON PARTICIPATION IN
EU CIVILIAN CRISIS MANAGEMENT OPERATIONS

ARTICLE 5

Personnel seconded to an EU civilian crisis management operation

1. Viet Nam:

(a) shall ensure that its personnel seconded to an EU civilian crisis management operation undertake their mission in accordance with:

(i) the relevant Council Decision and its subsequent amendments as referred to in Article 2(1);

(ii) the Operation Plan;

(iii) any applicable implementing arrangements;

(iv) any applicable policy for EU civilian crisis management operations,

(b) shall inform the Civilian Operation Commander in due time of any change to its contribution to the EU civilian crisis management operation.

2. Personnel seconded by Viet Nam to an EU civilian crisis management operation shall undergo a medical examination, vaccination and be certified medically fit for duty by its competent authority, and shall produce a copy of that certification.

3. Personnel seconded by Viet Nam shall carry out their duties and conduct themselves solely with the interests of the EU civilian crisis management operation in mind and adhering to the highest standards of behaviour set out in the policies applicable to EU civilian crisis management operations.

ARTICLE 6

Chain of command

1. All Viet Nam's personnel participating in an EU civilian crisis management operation shall remain under the full command of Viet Nam's authorities.

2. The EU Civilian Operation Commander shall exercise operational control over all personnel participating in an EU civilian crisis management operation. Implementing arrangements to this effect shall be entered into prior to deployment by the EU Civilian Operation Commander and Viet Nam's authorities.

3. The Civilian Operation Commander shall assume responsibility and exercise command and control of the EU civilian crisis management operation at strategic level.

4. The Head of Mission shall assume responsibility and exercise command and control of the EU civilian crisis management operation at theatre level and assume its day-to-day management.

5. Viet Nam shall have the same rights and obligations in terms of day-to-day management of the operation as the Member States of the European Union taking part in the operation, in accordance with the legal instruments referred to in Article 2(1).

6. The Head of Mission shall be responsible for disciplinary control over the personnel of the EU civilian crisis management operation. Viet Nam shall be responsible for taking any action, including legal or disciplinary, against any of its personnel in accordance with its laws, regulations and policies.

7. A National Contingent Point of Contact ("NPC") shall be appointed by Viet Nam to represent its national contingent in the operation. The NPC shall report to the Head of Mission on matters affecting the operation and shall be responsible for the day-to-day discipline of the contingent of Viet Nam.

8. The decision to end the operation shall be taken by the Union, following consultation with Viet Nam if it is still contributing to the EU civilian crisis management operation at the date of termination of the operation.

ARTICLE 7

Financial aspects

1. Without prejudice to Article 8, Viet Nam shall assume all the costs associated with its participation in an EU civilian crisis management operation apart from the running costs, as set out in the operational budget of the operation.

2. In case of death, injury, loss or damage to natural or legal persons from the State(s) in which the operation is conducted, issues of possible liability and compensation by Viet Nam shall be governed by the conditions set out in the applicable agreement on the status of mission referred to in Article 3(1) or any alternative applicable provisions.

ARTICLE 8

Contribution to the operational budget

1. Subject to paragraph 4 of this Article, including with regard to the own capabilities of Viet Nam, and following the decision of Viet Nam to participate in an EU civilian crisis management operation in accordance with Article 1(5), Viet Nam is willing to contribute to the financing of the operational budget of the EU civilian crisis management operation concerned.

2. Such contribution to the operational budget shall be calculated on the basis of either of the following formulae, whichever produces the lower amount:

(a) the share of the reference amount for the operational budget which is in proportion to the ratio of Viet Nam's gross national income (GNI) to the total GNIs of all States contributing to the operational budget of the operation; or

(b) the share of the reference amount for the operational budget which is in proportion to the ratio of the number of personnel from Viet Nam participating in the operation to the total number of personnel of all States participating in the operation.

3. Notwithstanding paragraphs 1 and 2, Viet Nam shall not make any contribution towards the financing of per diem allowances paid to personnel of the Member States of the European Union.

4. Notwithstanding paragraph 1 above, the Union shall, in principle, exempt Viet Nam from financial contributions to a particular EU civilian crisis management operation when:

(a) the Union decides that Viet Nam provides a significant contribution which is essential for this operation;

or

(b) Viet Nam has a GNI per capita which does not exceed that of any Member State of the Union.

5. Subject to paragraph 1, any arrangement on the payment of the contributions of Viet Nam to the operational budget of an EU civilian crisis management operation shall be signed between the competent authorities of the Parties and shall, *inter alia*, include the following provisions on:

(a) the amount of the financial contribution concerned;

(b) the arrangements for payment of the financial contribution; and

(c) the auditing procedure.

SECTION III

PROVISIONS ON PARTICIPATION IN EU MILITARY CRISIS MANAGEMENT OPERATIONS

ARTICLE 9

Participation in an EU military crisis management operation

1. Viet Nam shall ensure that its forces and personnel participating in an EU military crisis management operation undertake their mission in accordance with:

(a) the relevant Council Decision and its subsequent amendments as referred to in Article 2(1);

(b) the Operation Plan;

(c) any applicable implementing arrangements; and

(d) any applicable policy for EU military crisis management operations.

2. Viet Nam shall inform the EU Operation Commander in due time of any change to its participation in the operation.

3. Personnel seconded by Viet Nam shall carry out their duties and conduct themselves solely with the interests of the EU military crisis management operation in mind and adhering to the highest standards of behaviour set out in the policies applicable to EU military crisis management operations.

ARTICLE 10

Chain of command

1. All Viet Nam's forces and personnel participating in an EU military crisis management operation shall remain under the full command of Viet Nam's authorities.

2. The EU Operation Commander shall exercise Operational and Tactical command and/or control of all forces and personnel of States participating in an EU military crisis management operation. Implementing arrangements to that effect shall be entered into prior to deployment by the EU Operation Commander and Viet Nam's authorities.

3. Viet Nam shall have the same rights and obligations in terms of the day-to-day management of the operation as the Member States of the European Union taking part in the operation, in accordance with the legal instruments referred to in Article 2(1).

4. The EU Operation Commander may, following consultations with Viet Nam, at any time request the withdrawal of the contribution by Viet Nam.

5. A Senior Military Representative ("SMR") shall be appointed by Viet Nam to represent its national contingent in the EU military crisis management operation. The SMR shall consult with the EU Force Commander on all matters affecting the operation and shall be responsible for the day-to-day discipline of the contingent of Viet Nam.

ARTICLE 11

Financial aspects

1. Without prejudice to Article 12 of this Agreement, Viet Nam shall assume all the costs associated with its participation in the operation unless the costs are subject to common funding as provided for in the legal instruments referred to in Article 2(1), as well as in Council Decision (CFSP) 2015/528[1].

2. In case of death, injury, loss or damage to natural or legal persons from the State(s) in which the operation is conducted, issues of possible liability and compensation by Viet Nam shall be governed by the conditions set out in the applicable agreement on the status of forces referred to in Article 3(1) or any applicable alternative provisions.

ARTICLE 12

Contribution to the common costs

1. Subject to paragraph 3 of this Article, including with regard to the own capabilities of Viet Nam, and following the decision of Viet Nam to participate in an EU military crisis management operation in accordance with Article 1(5), Viet Nam is willing to contribute to the financing of the common costs of the EU military crisis management operation concerned.

---

1 Council Decision (CFSP) 2015/528 of 27 March 2015 establishing a mechanism to administer the financing of the common costs of European Union operations having military or defence implications (Athena) and repealing Decision 2011/871/CFSP (OJ EU L 84, 28.3.2015, p. 39).

2. Such contribution to the common costs shall be calculated on the basis of either of the following formulae, whichever produces the lower amount:

(a) the share of the common costs which is in proportion to the ratio of Viet Nam's GNI to the total GNIs of all States contributing to the common costs of the operation; or

(b) the share of the common costs which is in proportion to the ratio of the number of personnel from Viet Nam participating in the operation to the total number of personnel of all States participating in the operation.

Where the formula under point (b) is used, and Viet Nam contributes personnel to the Operation or Force Headquarters only, the ratio used shall be that of its personnel to that of the total number of the respective headquarters personnel. In other cases, the ratio shall be that of all personnel contributed by Viet Nam to that of the total personnel of the operation.

3. Notwithstanding paragraph 1 above, the Union shall, in principle, exempt Viet Nam from financial contributions to a particular EU military crisis management operation when:

(a) the Union decides that Viet Nam provides a significant contribution which is essential for this operation;

or

(b) Viet Nam has a GNI per capita which does not exceed that of any Member State of the Union.

4. Subject to paragraph 1, any arrangements for the payment of the contributions of Viet Nam to the common costs shall be concluded between the competent authorities of the Parties and shall include, *inter alia*, the following provisions on:

(a) the amount of the financial contribution concerned;

(b) the arrangements for payment of the financial contribution; and

(c) the auditing procedure.

SECTION IV

FINAL PROVISIONS

ARTICLE 13

Arrangements to implement the Agreement

Without prejudice to Articles 8(5) and 12(4), any necessary technical and administrative arrangements in pursuance of the implementation of this Agreement shall be concluded between the competent authorities of the Parties.

ARTICLE 14

Competent authorities

For the purposes of this Agreement, the competent authorities of Viet Nam shall be the Ministry of National Defence of Viet Nam, unless the European Union is otherwise notified.

ARTICLE 15

Non-compliance

Should either Party fail to comply with its obligations under this Agreement, the other Party shall have the right to terminate this Agreement by providing one month's written notice.

ARTICLE 16

Dispute settlement

Disputes concerning the interpretation or application of this Agreement shall be settled by diplomatic means between the Parties.

ARTICLE 17

Entry into force, duration and termination

1. This Agreement shall enter into force on the first day of the first month after the Parties have notified each other of the completion of the internal legal procedures necessary for the entry into force of this Agreement.

2. This Agreement shall be reviewed upon the request of either Party.

3. This Agreement may be amended on the basis of a mutual written agreement between the Parties. The amendments shall enter into force in accordance with the procedure laid down in paragraph 1.

4. This Agreement may be denounced by either Party by written notice of denunciation given to the other Party. Such denunciation shall take effect six months after receipt of notification by the other Party.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, both being duly authorised thereto by the respective Parties, have signed this Agreement.

Done at Brussels on 17 October 2019 in duplicate in the English and Vietnamese languages, both texts being equally authentic. In case of any divergence of interpretation, the English text shall prevail.

For the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

General Ngo Xuan Lich
Minister of Defence

For the European Union

Ms. Federica Mogherini
Vice-president of the EC

DECLARATION BY THE MEMBER STATES OF THE EU
APPLYING AN EU COUNCIL DECISION
ON AN EU CRISIS MANAGEMENT OPERATION,
IN WHICH VIET NAM PARTICIPATES
REGARDING THE WAIVER OF CLAIMS REFERRED TO IN ARTICLE 3(5)

"The EU Member States applying an EU Council Decision on an EU crisis management operation in which Viet Nam participates will endeavour, insofar as their internal legal systems so permit, to waive as much as possible any claims against Viet Nam for injury to, or death of their personnel, or damage to, or loss of, any assets owned by them and used by the EU crisis management operation if such injury, death, damage or loss:

– was caused by personnel, contributed by Viet Nam to an EU crisis management operation, in the execution of their duties in connection with the EU crisis management operation, except in case of gross negligence or wilful misconduct; or

– arose from the use of any assets owned by Viet Nam, provided that the assets were used in connection with the operation, and except in the case of gross negligence or wilful misconduct of personnel contributed by Viet Nam to the EU crisis management operation, using those assets.".

DECLARATION BY VIET NAM
REGARDING THE WAIVER OF CLAIMS AGAINST ANY STATE
PARTICIPATING IN EU CRISIS MANAGEMENT OPERATIONS,
REFERRED TO IN ARTICLE 3(5)

"Viet Nam, having agreed to participate in an EU crisis management operation, will endeavour, insofar as its internal legal system so permits, to waive as much as possible any claims against any State participating in the EU crisis management operation for injury to, or death of its personnel, or damage to, or loss of, any assets owned by it and used by the EU crisis management operation if such injury, death, damage or loss:

– was caused by personnel in the execution of their duties in connection with the EU crisis management operation, except in case of gross negligence or wilful misconduct; or

– arose from the use of any assets owned by States participating in the EU crisis management operation, provided that the assets were used in connection with the operation and except in the case of gross negligence or wilful misconduct of EU crisis management operation personnel using those assets.".